

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 80/2020/HSST
Ngày 01/9/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Kim Đính;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Gia, ông Nguyễn Quang Chung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Xuân Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Anh là Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Trung C, sinh năm 19..; nơi sinh tại Đồng Nai; nơi cư trú tại ấp 5, xã Phú Điền, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1960 và con bà Hồ Thị H, sinh năm 1960; có 02 tiền án: Ngày 30 tháng 12 năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai kết án 02 năm 06 tháng tù, về tội “trộm cắp tài sản” (chấp hình xong hình phạt tù ngày 12 tháng 9 năm 2016); ngày 08 tháng 5 năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai kết án 01 năm 06 tháng tù, về tội “trộm cắp tài sản” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 27 tháng 4 năm 2019); nghề nghiệp, vợ, con, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22 tháng 6 năm 2020.

- Bị hại:

1. Ông Lý Phước Q, sinh năm 19..;

2. Ông Lý Phước M, sinh năm 19..;

Các bị hại cùng nơi cư trú tại ấp 4, xã Phú Điền, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa, các bị hại vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo C có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Bị cáo thấy các bị hại có trồng nhiều hoa giấy đẹp tại ấp 4, xã Phú Điền, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai nên khoảng 03 giờ ngày 24 tháng 3 năm 2020 bị cáo điều khiển xe đạp hiệu phượng hoàng màu hồng đến nhà bị hại Q thấy không có người trông coi tài sản, bị cáo đến nơi trồng hoa dùng tay nhổ cây hoa giấy màu đỏ, có kích thước gốc 9,5 cm, cao 47 cm và 01 cây hoa giấy màu trắng có kích thước 8cm, cao 51 cm,

rồi đến nhà bị hại M nhỏ tiếp 01 cây hoa giấy màu hồng đỏ có kích thước 21 cm, cao 39 cm đưa ra xe chở cây hoa đến nhà Lê Văn C (ấp 4, xã Phú Điền, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai). Sau đó, bị cáo quay lại nhà bị hại M nhỏ 02 cây hoa giấy màu hồng, đỏ trong đó 01 gốc có kích thước gốc 9 cm, cao 43 cm và 01 cây có kích thước gốc 07 cm, cao 59 cm đưa về để bên hông nhà ông C chung với 03 cây đã nhỏ trước đó. Sau khi để 05 cây hoa giấy tại khu vực nhà ở ông C, bị cáo về nhà ngủ, đến 07 giờ cùng ngày Công an xã Phú Điền mới bị cáo làm việc (bút lục 16 đến 19, 69 đến 84, 85 đến 94).

Vật chứng thu giữ: 01 cây hoa giấy màu hồng đỏ, có kích thước gốc 09,5 cm, cao 47 cm; 01 cây hoa giấy màu trắng có kích thước gốc 08 cm, cao 51 cm; 01 cây hoa giấy màu hồng đỏ có kích thước gốc 21 cm, cao 39 cm; 01 cây hoa giấy màu hồng đỏ, có kích thước gốc 09 cm, cao 43 cm; 01 cây hoa giấy màu hồng đỏ, có kích thước gốc 07 cm, cao 59 cm; 01 xe đạp, hiệu phượng hoàng màu hồng nhạt đặc điểm bánh cãm, có giỏ trước.

Kết luận định giá tài sản số 15/KLHĐĐGTS ngày 01 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Phú xác định: 01 gốc hoa giấy màu hồng đỏ, có kích thước gốc 09,5 cm, cao 47 cm trị giá 600.000 đồng; 01 gốc hoa giấy màu trắng có kích thước gốc 08 cm, cao 51 cm trị giá 550.000 đồng; 01 gốc hoa giấy màu hồng đỏ có kích thước gốc 21 cm, cao 39 cm trị giá 950.000 đồng; 01 gốc hoa giấy màu hồng đỏ, có kích thước gốc 09 cm, cao 43 cm trị giá 600.000 đồng; 01 gốc hoa giấy màu hồng đỏ, có kích thước gốc 07 cm, cao 59 cm trị giá 450.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 3.150.000đ (ba triệu, một trăm năm mươi nghìn đồng) – tại các bút lục số 21 và 22.

05 cây hoa giấy đã trả lại chủ sở hữu (bút lục 27, 28); xe đạp, hiệu phượng hoàng màu hồng nhạt đặc điểm bánh cãm, có giỏ trước (đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai).

Cáo trạng số: 79/CT-VKSTP-ĐN ngày 24 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai quyết định truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội như sau:

Bị cáo trộm tài sản của các bị hại khi đang có tiền án. Lời khai của bị cáo phù hợp các chứng cứ vụ án, như lời khai các bị hại. Bị cáo coi thường pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của các bị hại nên cáo trạng truy tố bị cáo có căn cứ pháp luật. Hành vi của bị cáo nguy hiểm trong xã hội, cần xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo.

Bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015; tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung C phạm tội “trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu 01 xe đạp, hiệu phượng hoàng màu hồng nhạt đặc điểm bánh cãm, có giỏ trước là phương tiện phạm tội để sung công quỹ nhà nước.

* Bị cáo trình bày ý kiến: Nội dung bản cáo trạng đúng sự thật; bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa, bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án là đề nghị Hội đồng xét xử xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động tiến hành tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đến nay, người tham gia tố tụng trong vụ án không có khiếu nại. Hoạt động tiến hành tố tụng của Công an huyện Tân Phú và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú phù hợp pháp luật.

Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa. Bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án, có thể công bố lời khai của bị hại để tranh tụng nên không ảnh hưởng hoạt động xét xử. Hội đồng xét xử thống nhất ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, quyết định xét xử vụ án vắng mặt các bị hại là phù hợp Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo không bổ sung tài liệu chứng cứ, chỉ trình bày ý kiến về hành vi thực hiện tội phạm, không có ý kiến tranh luận. Ý kiến trình bày của bị cáo thống nhất với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp vật chứng, lời khai của các bị hại trong vụ án và kết luận định giá tài sản. Các chứng cứ này chứng minh bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của luật.

* Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức để nhận biết hành vi vi phạm pháp luật, đã có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, không có nghề nghiệp ổn định nên thường thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác.

Bị cáo trộm cắp tài sản của các bị hại là hành vi nguy hiểm trong xã hội, vụ án xảy ra góp phần làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Khi nghị án Hội đồng xét xử thảo luận thống nhất ý kiến, cần phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích trong xã hội.

Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tòa án mở phiên tòa công khai xét xử vụ án, xử lý hành vi phạm tội của bị cáo để tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của công dân, góp phần phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm trong xã hội.

[3]. Vật chứng vụ án được xử lý như sau:

Công an huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai đã quyết định trả lại tài sản là 05 (năm) cây hoa giấy đối với các bị hại;

Đối với xe đạp là tài sản của bị cáo dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu nộp ngân sách nhà nước là phù hợp điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và các điểm a khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4]. Giải quyết trách nhiệm dân sự: Đến nay, các bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết là phù hợp Điều 158 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5]. Về chi phí tố tụng: Bị cáo là người bị kết án phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

[6] Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp chứng cứ vụ án và quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 và khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 158 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ: Điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung C phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt: Nguyễn Trung C 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 6 năm 2020.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe đạp, hiệu phượng hoàng màu hồng nhạt đặc điểm bánh căm, có giỏ trước (xe này Công an huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai đã chuyển giao đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai để quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 7 năm 2020).

- Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về trách nhiệm thi hành án dân sự:

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án dân sự chủ động ra quyết định thi hành án) mà bên phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi suất đối với tài sản còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bản án được thi hành theo quy định tại các Điều 2, Điều 6, Điều 7, Điều 9, Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với các bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Công an huyện Tân Phú (2);
- VKSND huyện Tân Phú;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Tân Phú;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND nơi cư trú của bị cáo
{để thay thông báo kết quả xét xử};
- Lưu: Vụ án, lưu trữ cơ quan, Thi hành án hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Kim Đính